



ĐU KIẾN CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2025-2026

STT	Các khoản thu	Số tiền	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Bảo hiểm y tế	+ Khối 1: 15 tháng: 789.750đ 14 tháng: 737.100đ 13 tháng: 684.450đ 12 tháng : 631.800đ +Khối 2,3,4,5: 12 tháng : 631.800đ	Công văn số 73/BHXXH-THU ngày 26/08/2025 của BHXH cơ sở Hải An	
2	Tiền ăn, chất đốt	30.000đ/HS/ngày	- Thỏa thuận theo đơn đăng ký của PHHS - Thực hiện theo nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế QL thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ HĐ giáo dục, đào tạo đối với cơ sở GD công lập trên địa bàn TP Hải Phòng và Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 sửa đổi, bổ sung của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.	
3	Tiền chăm nuôi bán trú	150.000đ/ tháng/HS		
4	Cơ sở vật chất bán trú	K1: 350.000đ/năm K2,3,4,5: 200.000đ/năm		
5	Trông coi xe HS	30.000đ/HS/tháng		
6	Hỗ trợ 2 buổi/ngày	30.000đ/HS/tháng		
7	Nước uống	10.000đ/HS/tháng		
8	Quản lý HS ngoài giờ	240.000đ/tháng		
9	Kỹ năng sống	50.000đ/HS/tháng		
10	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	150.000đ/HS/tháng		

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Dũng